

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ 1: BÉ VÀ LỚP HỌC CỦA BÉ

Thời gian thực hiện: 3 tuần

(Từ 8/9/2025 đến 26/9/2025)

I. Lĩnh vực, mã hoá mục tiêu, mục tiêu giáo dục theo chủ đề, nội dung giáo dục theo chủ đề:

LĨNH VỰC	MÃ HÓA MỤC TIÊU	MỤC TIÊU GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ	NỘI DUNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ
PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT	a. PHÁT TRIỂN VẬN ĐỘNG		
	MT 1	Cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi. - Cân nặng: + Trẻ trai: 11,3-18,3 kg. + Trẻ gái: 10,8- 18,1 kg - Chiều cao: + Trẻ trai: 88,7-103,5 cm + Trẻ gái: 87,4- 102,7 cm	- Đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ theo độ tuổi. - Kiểm tra sức khỏe định kỳ: 2 lần/năm. - Cân, đo trẻ theo quy định. - Theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ theo biểu đồ phát triển. - Thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh; can thiệp sớm đối với trẻ suy dinh dưỡng và có nguy cơ suy dinh dưỡng.
	MT 2	Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng, bụng và chân.	*/ Tập các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp: - <i>Hô hấp:</i> Tập hít vào thở ra. - <i>Tay:</i> Giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau kết hợp lắc bàn tay. - <i>Lưng, bụng, lườn:</i> + Cúi người về phía trước, nghiêng người sang hai bên, vịn người sang hai bên. - <i>Chân:</i> + Ngồi xổm, đứng lên, co duỗi từng chân. + Bật tại chỗ.
	MT 3	Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi theo hiệu lệnh đi đều.	+ Đi theo đường thẳng + Đi theo hiệu lệnh + Đi theo hiệu lệnh đi đều
	MT 15	Trẻ thực hiện được vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay thực hiện “múa khéo”	+ Xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, rót, nhào đất nặn, khuấy, đảo, vò, xé. + Đóng cọc bàn gỗ + Nhón nhặt đồ vật.

	b. GIÁO DỤC DINH DƯỠNG VÀ CHĂM SÓC SỨC KHỎE		
	MT 17	Trẻ có một số thói quen tốt trong ăn uống.	- Tập luyện một số thói quen tốt trong ăn uống
	MT 19	Trẻ có một số thói quen tốt trong sinh hoạt.	- Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: Ăn chín, uống chín, lau mặt lau miệng, uống nước sau khi ăn, vứt rác đúng nơi quy định.
PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC	a. LUYỆN TẬP VÀ PHỐI HỢP CÁC GIÁC QUAN		
	MT 26	Trẻ biết sờ, nắn, nhìn, nghe, ngửi, nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối	- Tìm đồ vật vừa mới cất giấu. - Nghe và nhận biết âm thanh của một số đồ vật, tiếng kêu của một số con vật quen thuộc. - Sờ, nắn, nhìn, ngửi...đồ vật, hoa, quả để nhận biết đặc điểm nổi bật. - Sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết cứng- mềm, nhẵn- xù xì. - Nếm vị của một số thức ăn, quả (ngọt - mặn - chua)
	b. NHẬN BIẾT		
	MT 27	Trẻ biết chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.	- Sử dụng thìa, bát, búp bê, ô tô, quả bóng... - Chơi búp bê... - Tập xúc cơm cho bé - Tập nấu bột, pha sữa cho bé...
	MT 28	Trẻ nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi.	- Tên và một số đặc điểm bên ngoài của bản thân - Đồ dùng, đồ chơi của bản thân và của nhóm/lớp. - Tên và công việc của những người thân gần gũi trong gia đình. - Tên của cô giáo, các bạn, nhóm/lớp. - Một số hoạt động trong những ngày lễ.
	MT 32	Trẻ chỉ nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ, vàng, xanh theo yêu cầu.	- Màu đỏ, vàng, xanh.
PHÁT	a. NGHE		

TRIỂN NGÔN NGŨ	MT 37	Trẻ thực hiện được nhiệm vụ gồm 2-3 hành động.	- Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói - Nghe lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau - Nghe các từ chỉ tên đồ vật, sự vật, hành động quen thuộc.
	MT 39	Trẻ thích nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, hò, vè, câu đố, truyện ngắn.	- Nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, hò, vè, câu đố, truyện ngắn phù hợp với lứa tuổi trẻ.
	b. NÓI		
	MT 40	Trẻ phát âm rõ tiếng	- Phát âm các âm khác nhau.
	MT43	Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi: Tên truyện, tên và các hành động của các nhân vật.	- Trả lời các câu hỏi về tên truyện, tên và các hành động của các nhân vật.
	MT 44	Trẻ đọc được thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Đọc các ca dao, bài thơ, đoạn thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng.
	c.LÀM QUEN VỚI SÁCH		
	MT49	Trẻ biết mở sách, cầm sách đúng chiều, xem và gọi tên sự vật, hành động của các nhân vật trong tranh.	- Lắng nghe khi người lớn đọc sách. - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh.
PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM, KỸ NĂNG XÃ HỘI VÀ THẨM MỸ	a.PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM		
	MT 50	Trẻ nói được một vài thông tin về mình	- Tên gọi, một số đặc điểm bên ngoài của bản thân
	b. PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG XÃ HỘI		
	MT57	Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua các trò chơi giả bộ: Bế em, khuấy bột, bế em, nghe điện thoại..	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua các trò chơi giả bộ: Bế em, khuấy bột, bế em, nghe điện thoại..
	MT 59	Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác	- Chơi thân thiện với bạn: Chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn.
	c.PHÁT TRIỂN CẢM XÚC THẨM MỸ		
	MT61	Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát / bản nhạc quen thuộc.	- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ. - Hát và tập vận động đơn giản

			theo nhạc. - Hưởng ứng cảm xúc cùng cô như nhún nhảy, lắc lư, vỗ tay, giậm chân...theo nhịp bài hát.
	MT 62	Trẻ thích tô màu(cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc)	- Tô màu trên những bức tranh đen trắng đã in sẵn(hình vẽ to, đơn giản, rõ ràng, ít chi tiết) như: hoa, quả, em bé, đồ dùng, đồ chơi
	MT 63	Trẻ thích vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh.	- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xé, vò, xếp hình. - Xem tranh.

II. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề/tháng

- Kết quả thực hiện:
- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân.

Chủ đề nhánh 1: Các bạn của bé

Thời gian thực hiện 1 tuần

(Từ ngày 08/09/2025 đến ngày 12/09/2025)

Kế hoạch tuần 1

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (08/09)	Thứ 3 (09/10)	Thứ 4 (10/10)	Thứ 5 (11/10)	Thứ 6 (12/10)
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	* Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp nhắc trẻ chào cô, chào mẹ, trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ ở nhà. - Chơi theo ý thích. + Trò chuyện xem tranh ảnh về các bạn của bé, bạn trai, bạn gái, cùng cô sắp xếp đồ dùng đồ chơi trong lớp. Cho trẻ đoán câu đố về chủ đề . Nghe hát nghe nhạc về trường mầm non. * Thể dục sáng: Thổi bóng * Điểm danh:				
Hoạt động chơi tập có chủ đích	* Thể dục: - Bài tập phát triển chung: Thổi bóng - Vận động cơ bản: Đi theo đường thẳng - Trò chơi vận động: Bong bóng xà phòng	* Làm quen với văn học: - Thơ: Lời chào buổi sáng	* Nhận biết Bạn trai bạn gái	*Hoạt động với đồ vật: -Tô màu em búp bê(mẫu)	* Âm nhạc: - Nội dung trọng tâm: dạy hát Giấu tay -Nội dung kết hợp:Nghe hát Đi nhà trẻ

Hoạt động chơi tập	* Góc bé em: -Cho bé ăn, cho bé ngủ. * Góc hoạt động với đồ vật: Xây hàng rào trường em * Góc tạo hình: - Tô màu tranh vẽ bạn trai, bạn gái; Dán tranh các bạn. * Góc âm nhạc: Hát múa trong chủ đề. * Góc vận động: Luyện tập vận động: Đi theo đường thẳng.Trò chơi : Bong bóng xà phòng * Góc sách truyện: Xem tranh ảnh về các bạn. Nghe kể truyện đọc thơ về các bạn. Làm sách về các bạn.				
Hoạt động chơi tập	* Hoạt động có chủ đích: - Đi dạo trong sân trường. Quan sát đồ chơi trong sân trường.Hoạt động lao động: nhặt rác trên sân. * Trò chơi vận động:Chèo thuyền, bong bóng xà phòng, Lộn cầu vòng * Chơi tự do: Chơi đồ chơi ngoài trời. Vẽ phân theo ý thích.				
Chuẩn bị tiếng việt cho trẻ	<i>Tăng cường cho trẻ nghe, nói các câu có chứa từ dưới đây</i>				
	- Đi theo đường thẳng - Bong bóng xà phòng	- Lời chào buổi sáng	- Bạn trai bạn gái	- Tô màu em búp bê	Ôn lại các từ đã học
Hoạt động ăn chính, ngủ, ăn phụ	1. Ăn chính: Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: - Giới thiệu món ăn.Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. *. Sau khi ăn: - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa,ghế vào nơi quy định. - Vệ sinh sau khi ăn 2. Ngủ: Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. *. Trong khi trẻ ngủ: Tổ chức cho trẻ ngủ. *. Sau khi trẻ thức dậy: Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu... 3. Ăn phụ: Cô giới thiệu món ăn và tổ chức cho trẻ ăn.				
Hoạt động chơi tập	Vận động sau khi ngủ dậy: Ô sao bé không lắc				
	* Ôn luyện: -Ôn: Đi theo đường thẳng - Ôn: Thơ: Lời chào buổi sáng - Ôn: Nhận biếtBạn trai bạn gái - Ôn: Tô màu em búp bê(mẫu) - Ôn: HátGiấu tay				

Ăn Chính	1. Ăn chính: - Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: - Giới thiệu món ăn. - Tổ chức cho trẻ ăn. - Động viên trẻ ăn hết suất. * Sau khi ăn: - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. - Vệ sinh sau khi ăn 2. Hoạt động theo ý thích. - Cho trẻ về góc chơi theo ý thích. - Tạo điều kiện cho trẻ được chơi và hoạt động theo ý thích. - Khuyến khích trẻ thể hiện những khả năng của mình. - Cho trẻ lựa chọn nội dung hoạt động theo ý thích và phù hợp với trẻ.
Trả trẻ	- Nhận xét - Nêu gương. - Vệ sinh - Trả trẻ

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

- Kết quả thực hiện:
- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

Chủ đề nhánh 2: Lớp học của bé

Thời gian thực hiện 1 tuần

(Từ ngày 15/09/2025 đến ngày 19/09/2025)

Kế hoạch tuần 2

Thứ Thời điểm	Thứ ba (15/09)	Thứ ba (16/09)	Thứ tư (17/09)	Thứ năm (18/09)	Thứ sáu (19/09)
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	*Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng vào đúng nơi quy định, trao đổi với phụ huynh về cách phòng chống dịch bệnh ở trường cũng như ở nhà * Chơi theo ý thích. - Trò chuyện với trẻ về trường, lớp của bé và các hoạt động, quy định của lớp học. - Nghe nhạc, nghe hát về chủ đề. * Thể dục sáng: Thổi bóng * Điểm danh:				
Hoạt	* Thể dục: - Bài tập phát triển chung:	* Làm quen với văn học:	* Nhận biết: - Nhận	* Hoạt động với đồ vật:	* Giáo dục âm nhạc: - Nội dung

động chơi tập có chủ đích	Thổi bóng - Vận động cơ bản: Đi theo hiệu lệnh Trò chơi vận động: Lộn cầu vòng	- Nghe kể chuyện: Vịt con đi học	biết về lớp học của bé	Chơi với đất nặn (Theo ý thích)	trọng tâm: dạy vận động: Giấu tay - Nội dung kết hợp: Trò chơi: Tai ai tinh
Hoạt động chơi tập	* Góc bé em: - Cô giáo. Học sinh. Lớp học. * Góc vận động: - Luyện tập vận động: Đi theo hiệu lệnh. Lộn cầu vòng * Góc hoạt động với đồ vật: - Xâu vòng theo màu. Xếp đồ chơi bé thích. Xếp đường đến trường * Góc âm nhạc: - Biểu diễn bài hát có nội dung về chủ đề. * Góc tạo hình: - Di màu tranh lớp học, chơi với đất nặn. Xếp hình cái bàn * Góc sách truyện: - Xem tranh ảnh về lớp học của bé. Nghe kể truyện đọc thơ về lớp học của bé				
Hoạt động chơi tập	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát thời tiết, lắng nghe các âm thanh trong sân trường. Quan sát cầu trượt. * Trò chơi vận động: - Nu na nu nống. Bóng tròn to. Cáo và thỏ * Chơi tự do: - Chơi đồ chơi ngoài trời. Nhặt lá rụng				
Chuẩn bị tiếng việt cho trẻ	<i>Tăng cường cho trẻ nghe, nói các câu có chứa từ dưới đây</i>				
	- Đi theo hiệu lệnh - Lộn cầu vòng	- Vịt con đi học - Lang thang - Lạc đường	- Lớp nhà trẻ	- Đất nặn. - lặn tròn - Ấn dẹt	Ôn lại các từ đã học
Hoạt động ăn chính, ngủ, ăn phụ	1. Ăn chính: - Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: - Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. * Sau khi ăn: - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn 2. Ngủ: - Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. * Trong khi trẻ ngủ: - Tổ chức cho trẻ ngủ. * Sau khi trẻ thức dậy:				

	- Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cát gói, chiếu... 3. Ăn phụ: - Cô giới thiệu món ăn và tổ chức cho trẻ ăn.
Hoạt động chơi tập	Vận động sau khi ngủ dậy: Lộn cầu vòng
	1. Ôn luyện - Ôn: Đi theo hiệu lệnh - Ôn: Nghe kể chuyện Vịt con đi học - Ôn Nhận biết lớp học của bé - Ôn: Chơi với đất nặn - Ôn: Hát vận động: Giấu tay
Ăn chính	1. Ăn chính: - Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: - Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. * Sau khi ăn: - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn 2. Hoạt động theo ý thích. - Cho trẻ về góc chơi theo ý thích. - Tạo điều kiện cho trẻ được chơi và hoạt động theo ý thích. - Khuyến khích trẻ thể hiện những khả năng của mình. - Cho trẻ lựa chọn nội dung hoạt động theo ý thích và phù hợp với trẻ.
Trả trẻ	- Nhận xét - Nêu gương. - Vệ sinh - Trả trẻ.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

- Kết quả thực hiện:
- Thuận lợi
- Khó khăn
- Tồn tại
- Nguyên nhân.

Chủ đề nhánh 3: Bé biết nhiều thứ

Thời gian thực hiện 1 tuần

(Từ ngày 22/09/2025 đến ngày 26/09/2025)

Kế hoạch tuần 3

Thứ Thời điểm	Thứ ba (22/09)	Thứ ba (23/09)	Thứ tư (24/09)	Thứ năm (25/09)	Thứ sáu (26/09)
---------------------	-------------------	-------------------	-------------------	--------------------	--------------------

Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	*Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng vào đúng nơi quy định, trao đổi với phụ huynh về cách phòng chống dịch bệnh ở trường cũng như ở nhà * Chơi theo ý thích. - Trò chuyện với trẻ về trường, lớp của bé và các hoạt động, quy định của lớp học. - Nghe nhạc, nghe hát về trường, lớp mẫu giáo. * Thể dục sáng: Thổi bóng * Điểm danh:				
Hoạt động chơi tập có chủ đích	* Thể dục: - Bài tập phát triển chung: Thổi bóng - Vận động cơ bản: Đi theo hiệu lệnh đi đều Trò chơi vận động: Lộn cầu vòng	* Làm quen với văn học: - Đồng dao: Dung dăng dung dẻ	* Kỹ năng sống Bé tập chào hỏi	* Hoạt động với đồ vật: Chơi với đất nặn (Theo ý thích)	* Giáo dục âm nhạc: - Biểu diễn văn nghệ: Giấu tay; Lời chào buổi sáng; Em búp bê - Nội dung kết hợp: Nghe hát Vui đến trường
Hoạt động chơi tập	* Góc bé em: - Bé em, cho em ăn, nấu ăn. * Góc vận động: - Luyện tập vận động: Đi theo hiệu lệnh đi đều. Lộn cầu vòng * Góc hoạt động với đồ vật: - Xâu vòng màu đỏ, xanh, chơi với khối gỗ. * Góc âm nhạc: - Biểu diễn bài hát có nội dung về chủ đề. * Góc tạo hình: - Tô màu, dán tranh, xem tranh ảnh, nặn. * Góc sách truyện: - Xem tranh ảnh về lớp học của bé. Nghe kể truyện đọc thơ về lớp học của bé				
Hoạt động chơi tập	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát thời tiết, lắng nghe các âm thanh trong sân trường. Quan sát cầu trượt. * Trò chơi vận động: - Nu na nu nống. Bóng tròn to. Cáo và thỏ * Chơi tự do: - Chơi đồ chơi ngoài trời. Nhặt lá rụng				
Chuẩn bị tiếng việt cho trẻ	<i>Tăng cường cho trẻ nghe, nói các câu có chứa từ dưới đây</i>				
	- Đi theo hiệu lệnh - Lộn cầu vòng	- Dung dăng dung dẻ	- Con chào cô - Tớ	- Đất nặn. - lăn tròn - Ấn dẹt	Ôn lại các từ đã học

			chào bạn		
Hoạt động ăn chính, ngủ, ăn phụ	1. Ăn chính: - Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: - Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. * Sau khi ăn: - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn 2. Ngủ: - Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. * Trong khi trẻ ngủ: - Tổ chức cho trẻ ngủ. * Sau khi trẻ thức dậy: - Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu... 3. Ăn phụ: - Cô giới thiệu món ăn và tổ chức cho trẻ ăn.				
Hoạt động chơi tập	Vận động sau khi ngủ dậy: Lộn cầu vòng 1. Ôn luyện - Ôn: Đi theo hiệu lệnh đi đều - Ôn: Đồng dao Dung dăng dung dẻ - Ôn Kỹ năng sống: Bé tập chào hỏi - Ôn: Chơi với đất nặn - Ôn: biểu diễn văn nghệ				
Ăn chính	1. Ăn chính: - Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: - Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. * Sau khi ăn: - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn 2. Hoạt động theo ý thích. - Cho trẻ về góc chơi theo ý thích. - Tạo điều kiện cho trẻ được chơi và hoạt động theo ý thích. - Khuyến khích trẻ thể hiện những khả năng của mình. - Cho trẻ lựa chọn nội dung hoạt động theo ý thích và phù hợp với trẻ.				
Trả trẻ	- Nhận xét - Nêu gương. - Vệ sinh - Trả trẻ.				

DỰ KIẾN MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG MẦM NON

1. Chuẩn bị học liệu:

2. Tổ chức thực hiện

a) Giới thiệu chủ đề:

b) Khám phá chủ đề:

c) Tăng cường tiếng Việt:

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ TRƯỜNG MẦM NON

- + Mục tiêu chưa đạt:
- + Nội dung chưa thực hiện được:
- + Nguyên nhân:
- + Biện pháp khắc phục:

Lương Minh, ngày 05 tháng 9 năm 2025

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Đinh Thị Phượng